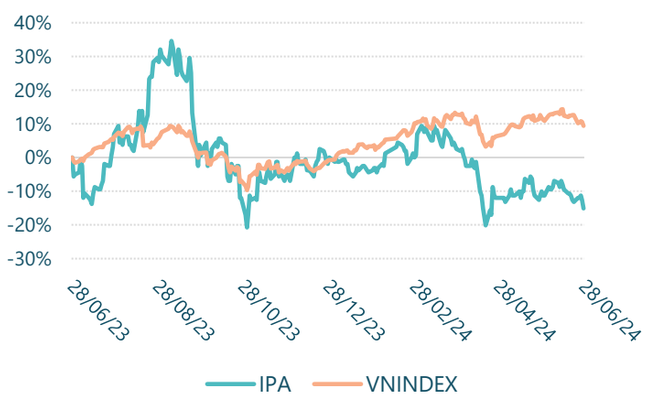
CTCP Tập đoàn Đầu tư I.P.A (HNX: IPA)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	13,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.9%	**-17.2%**	**-16.7%**

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	12,600 - 21,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,887
Số lượng CPLH (CP)	213,835,775
KLGD BQ 20 phiên (CP)	271,865
Sở hữu nước ngoài	0.5%
Beta	1.77
EPS	2,203
P/E	6.1

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

163

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 77.5 | 91.2%

YoY: ▲ 114 | 232%

Nợ/VCSH

Q2/24

106%

YoY: +/-▼ 6.6%

LN gộp

Q2/24

86.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 59.6 | 221%

YoY: ▲ 65.5 | 310%

ROE (TTM)

Q2/24

11.7%

YoY: +/-▼ 2.6%

LN trước thuế

Q2/24

98.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▼12.6 | -11.3%

YoY: ▼66.6 | -40.4%

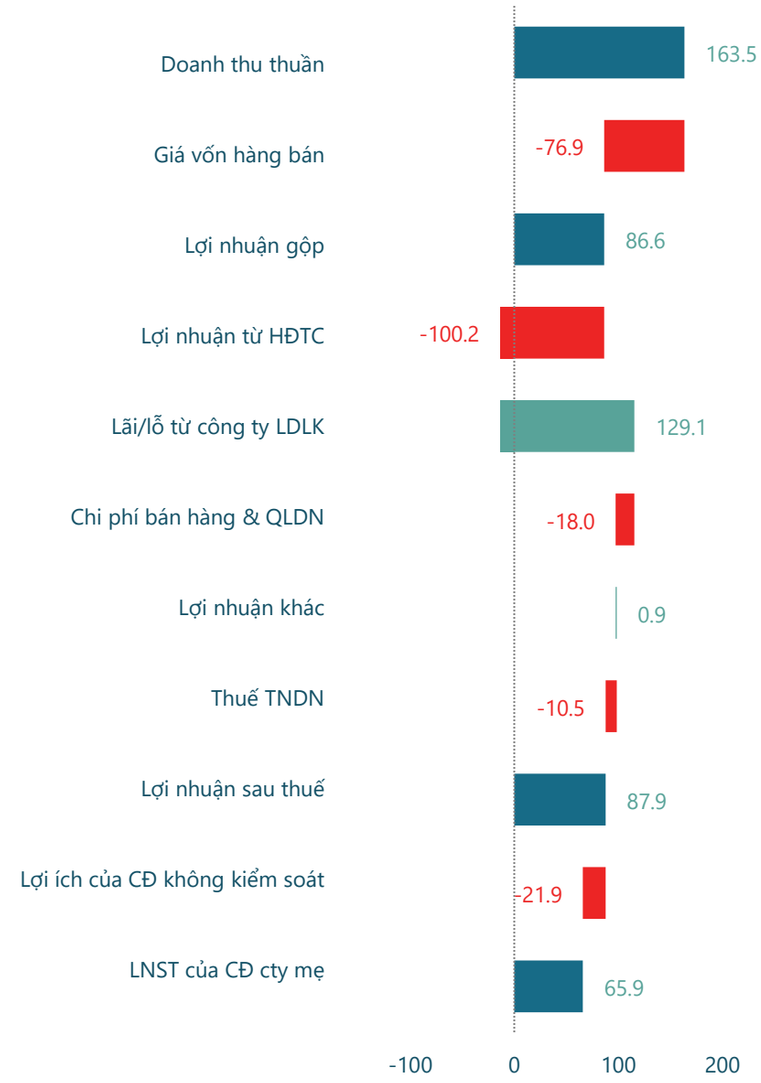
ROA (TTM)

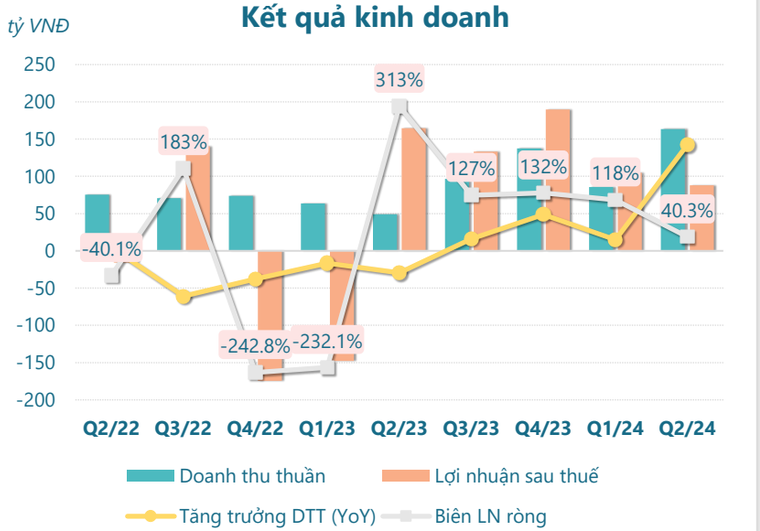
Q2/24

5.4%

YoY: +/-▼ 1.0%

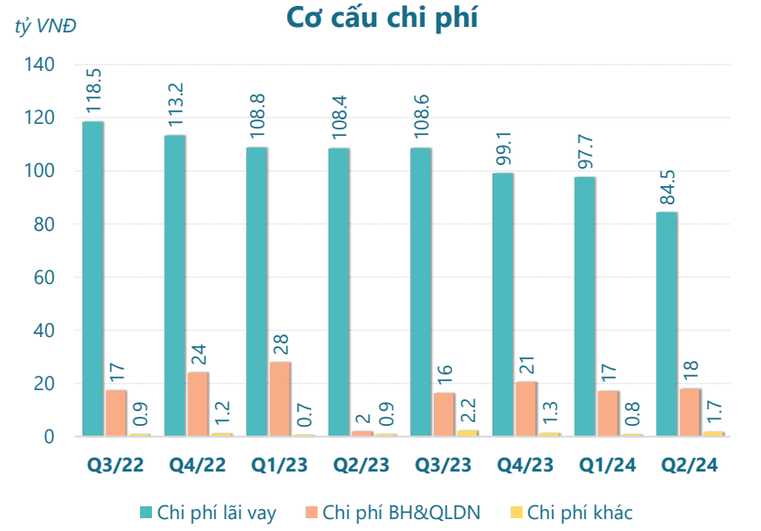
Kết quả kinh doanh Q2/24





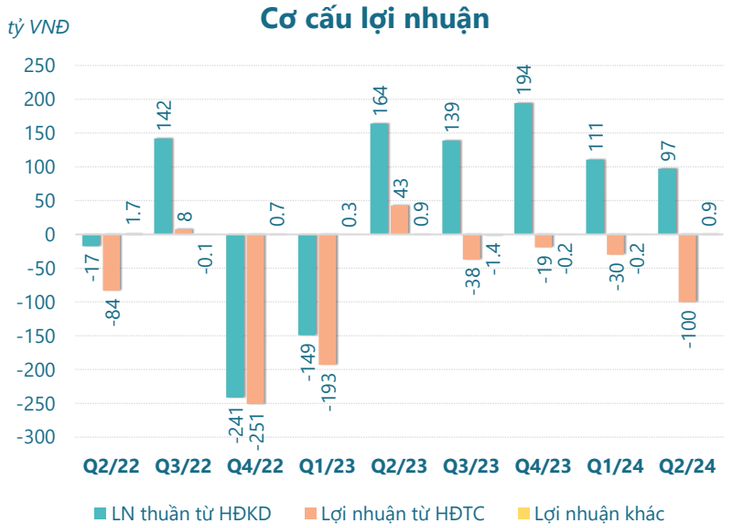
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 97.46 tỷ đồng**, giảm đi 12.1% so với kỳ trước và thấp hơn 40.5% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 100.2 tỷ đồng** giảm đi 70.30 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 335% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.95 tỷ đồng**, tăng thêm 1.17 tỷ đồng so với kỳ trước và cao hơn 10.5% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **IPA** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **163.5 tỷ đồng** tăng thêm **233%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 87.86 tỷ đồng**, **giảm sút 46.7%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **249.0 tỷ đồng** cao hơn 120% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 193.0 tỷ đồng** cao hơn 1035% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **84.48 tỷ đồng** giảm đi 13.5% so với kỳ trước và thấp hơn 22.1% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **18.02 tỷ đồng** tăng thêm 5.26% so với kỳ trước và cao hơn 779% so với cùng kỳ năm trước.

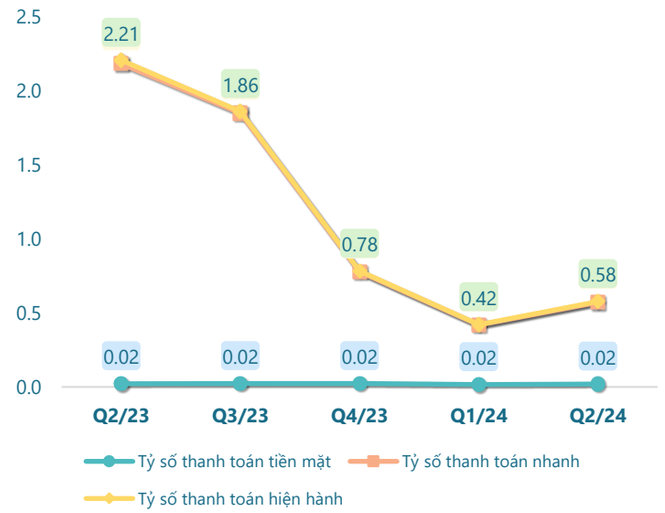
Chi phí khác bằng **1.75 tỷ đồng** tăng thêm 113% so với kỳ trước và cao hơn 86.2% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Tập đoàn Đầu tư I.P.A (HNX: IPA)

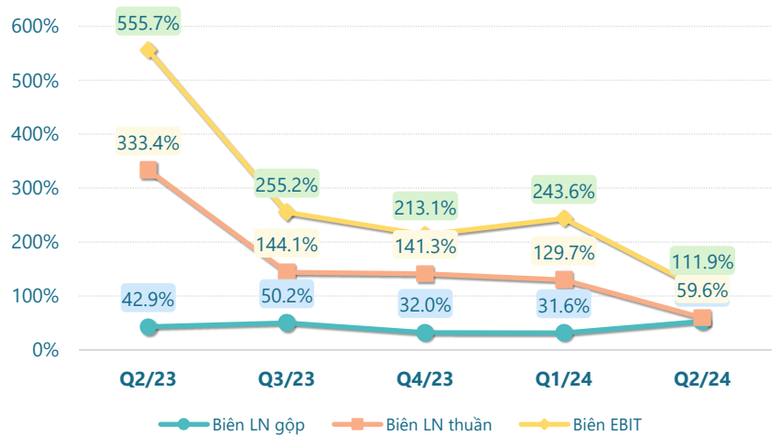
FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**163**	**85.5**	**91.2%**	**49.2**	**232%**	**249**	**113**	**120%**
Giá vốn hàng bán	76.9	58.5	31.5%	28.1	174%	135	64.0	112%
Lợi nhuận gộp	86.6	27.0	221%	21.1	310%	114	48.9	132%
Doanh thu HĐTC	34.7	49.1	-29.3%	76.5	-54.6%	83.9	156	-46.2%
Chi phí TC	135	79.0	70.8%	33.8	299%	214	306	-30.2%
Chi phí lãi vay	84.5	97.7	-13.5%	108	-21.8%	182	217	-16.1%
LN trong công ty LKLD	**129**	**131**	**-1.4%**	**102**	**26.6%**	**260**	**146**	**77.9%**
Chi phí bán hàng	3.04	3.71	-18.2%	2.15	41.2%	6.74	4.50	49.9%
Chi phí QLDN	**15.0**	**13.4**	**11.8%**	**-0.10**	**15081%**	**28.4**	**25.5**	**11.4%**
LN thuần từ HĐKD	97.5	111	-12.2%	164	-40.6%	208	14.8	1311%
Lợi nhuận khác	**0.95**	**-0.22**	**530%**	**0.86**	**9.9%**	**0.73**	**1.16**	**-37.5%**
LN trước thuế	98.4	111	-11.3%	165	-40.4%	209	15.9	1213%
Lợi nhuận sau thuế	**87.9**	**105**	**-16.3%**	**165**	**-46.8%**	**193**	**16.9**	**1041%**
LNST của CĐ cty mẹ	**65.9**	**101**	**-34.7%**	**154**	**-57.2%**	**167**	**5.82**	**2760%**

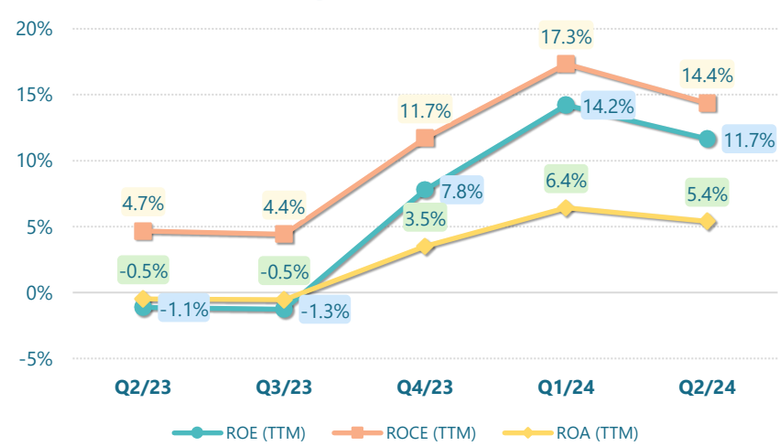
Chỉ số thanh khoản



Biên lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi



Vòng quay tài sản

